

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2026/DS-ST
Ngày 14-01-2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Cường.

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 470/2025/TLST-DS ngày 07/10/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 435/2025/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2026/QĐST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu; địa chỉ: Số D khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy H; chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát QTDND Lái Thiêu, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 22/5/2025). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Vương Hồng Đ; sinh năm 1997; địa chỉ: Số A khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1975; địa chỉ: Số A khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 5 năm 2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu là bà Nguyễn Thị Thúy H trình bày:

Bà Vương Hồng Đ và cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Kim L1 có ký kết vay vốn tại Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu theo Hợp đồng tín dụng số: 2023/0034/HĐTD ngày 11 tháng 01 năm 2023 với số tiền vay là: 100.000.000 đồng; thời hạn vay 24 tháng: Từ 11/01/2023 đến 11/01/2025; hình thức vay vốn tín chấp, loại hình vay trả góp, phải đóng lãi hàng tháng và trả gốc cuối kỳ; lãi suất vay là 1,5%/tháng tương đương với 18,25%/năm; mục đích vay vốn: Vay sinh hoạt tiêu dùng. Sau khi ký hợp đồng từ ngày 11/01/2023 đến 11/01/2025, bà Đ đã đóng lãi đúng như kế hoạch trả nợ với tổng số nợ lãi đã trả 11 kỳ là 45.870.000 đồng, dư nợ còn 54.130.000 đồng. Nhưng đến những kỳ hạn đóng lãi tiếp theo thì bà Đ không đóng lãi theo đúng kế hoạch như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Quỹ tín dụng nhân dân Lái T có tìm cách liên hệ với bà Đ nhưng không gặp được. Tính đến nay bà Vương Hồng Đ còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu như sau: Tiền gốc vay: 54.130.000 đồng và tiền lãi trong hạn 839.015 đồng, tiền lãi dư nợ gốc thanh toán 29.789.565 đồng (tiền lãi tính ngày 22/01/2024 đến ngày 14/01/2026). Tổng cộng: 84.767.580 đồng. Nhận thấy quyền và lợi ích bị xâm phạm nên Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau: Buộc bà Vương Hồng Đ phải thanh toán cho Q tín dụng nhân dân Lái Thiêu tổng số tiền là 84.767.580 đồng, trong đó số tiền gốc là nợ gốc là 54.130.000 đồng và tiền lãi trong hạn 839.015 đồng, tiền lãi dư nợ gốc thanh toán 29.789.565 đồng (tiền lãi tính ngày 22/01/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm 14/01/2026).

Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu gì khác.

** Đối với bị đơn bà Vương Hồng Đ:* Quá trình tố tụng, bà Vương Hồng Đ đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ, triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng bà Đ đều vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố, không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người tham gia tố tụng, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Kim L1:* Quá trình tố tụng, bà Nguyễn Thị Kim L1 đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ, triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng bà L1 đều vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố, không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người tham gia tố tụng, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự quan là đúng quy định.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Từ những tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Vương Hồng Đ thanh toán nợ gốc, nợ lãi đối với khoản vay thông qua Hợp đồng tín dụng số: 2023/0034/HĐTD ngày 11 tháng 01 năm 2023. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn bà Vương Hồng Đ có địa chỉ cư trú tại địa chỉ số A khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa các ngày 07/01/2026 và 14/01/2026 nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[1.3] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; đồng thời đã triệu tập hợp lệ bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia các buổi làm việc, phiên họp, phiên tòa nhưng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt không có lý do; không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ; không cung cấp văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải chịu hậu quả của việc không cung cấp chứng cứ theo quy định tại Điều 91, Điều 96 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập được.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Vương Hồng Đ và cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Kim L1 có ký kết vay vốn tại Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu theo Hợp đồng tín dụng số: 2023/0034/HĐTD ngày 11 tháng 01 năm 2023 với số tiền vay là: 100.000.000 đồng; thời hạn vay 24 tháng: Từ 11/01/2023 đến 11/01/2025; tín chấp, loại hình vay trả góp, phải đóng lãi hàng tháng và trả gốc cuối kỳ; lãi suất vay là 1,5%/tháng tương đương với 18,25%/năm; mục đích vay vốn: Vay sinh hoạt tiêu dùng. Sau khi ký hợp đồng từ ngày 11/01/2023 đến 11/01/2025 bà Đ đã đóng lãi đúng như kế hoạch trả nợ với tổng số nợ lãi đã trả là 11 kỳ là 45.870.000 đồng, dư nợ còn 54.130.000 đồng. Nhưng đến những kỳ hạn đóng lãi tiếp theo bà Đ không đóng lãi theo đúng kế hoạch như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Vì vậy Quỹ tín dụng nhân dân Lái T có tìm cách liên hệ với bà Đ nhưng không gặp được. Tính đến nay bà Vương Hồng Đ còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu như sau: Tiền gốc vay: 54.130.000 đồng; và tiền lãi trong hạn 839.015 đồng, tiền lãi dư nợ gốc thanh toán 29.789.565 đồng (tiền lãi tính ngày 22/01/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm 14/01/2026). Tổng cộng: 84.767.580 đồng. Việc bà Vương Thị Hồng Đ ký với Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu, là tự nguyện, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc và các bên phải thực hiện.

[3] Quá trình thực hiện hợp đồng bà Vương Hồng Đ đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng.

Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà Vương Thị Hồng Đ thanh toán cho Q tín dụng nhân dân Lái Thiêu tổng số tiền là 84.767.580 đồng, trong đó số tiền gốc là 54.130.000 đồng và tiền lãi trong hạn 839.015 đồng, tiền lãi dư nợ gốc thanh toán 29.789.565 đồng (tiền lãi tính ngày 22/01/2024 đến ngày 14/01/2026).

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không cung cấp được chứng cứ về việc không vay nợ hoặc tài liệu chứng cứ về việc đã thanh toán một phần hoặc toàn bộ tiền nợ cho Q tín dụng nhân dân Lái Thiêu. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[4] Bị đơn bà Vương Hồng Đ phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu khoản lãi phát sinh từ ngày 15/01/2026 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung vụ án, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên tòa là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Vương Hồng Đ phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Lái Thiêu đối với bị đơn bà Vương Hồng Đ về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

- Buộc bà Vương Hồng Đ thanh toán cho Q tín dụng nhân dân Lái Thiêu tổng số tiền là 84.767.580 đồng (Tám mươi tư triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm tám mươi đồng), trong đó: Nợ gốc là 54.130.000 đồng và tiền lãi trong hạn 839.015 đồng, tiền lãi dư nợ gốc thanh toán 29.789.565 đồng (tiền lãi tính ngày 22/01/2024 đến ngày 14/01/2026).

Bà Vương Hồng Đ phải tiếp tục thanh toán cho Q tín dụng nhân dân Lái Thiêu khoản lãi phát sinh từ ngày 15/01/2026 theo mức lãi suất, phí thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho Q tín dụng nhân dân Lái Thiêu.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Vương Hồng Đ phải chịu số tiền 4.238.379 đồng (Bốn triệu hai trăm ba mươi tám nghìn ba trăm bảy mươi chín đồng).

- Trả lại cho Q tín dụng nhân dân Lái Thiêu số tiền 1.878.649 đồng (Một triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi chín đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0019274 ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA